

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI**

Số: 379/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gia Lai, ngày 29 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn  
một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai**

CÔNG TY TNHH MTV  
Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai

Số: 430  
ĐẾN Ngày 01/07/2021  
Chuyển: .....  
Số và ký hiệu HS: .....

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Luật Thủy lợi năm 2017;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 67/2018/NĐ – CP ngày 14/05/2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số 19/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ ban hành Điều lệ mẫu của công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ ban hành về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện Chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Nghị định 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại Doanh nghiệp;

Theo Quyết định số 529/QĐ-UBND ngày 11/8/2010 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi Công ty khai thác công trình thủy lợi thành công ty TNHH một thành viên và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty TNHH một thành viên khai thác công trình thủy lợi.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1779/SKHĐT-DN; ý kiến của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 972/SNV-CCVC ngày 23/6/2021.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai.



**Điều 2.** Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư giám sát, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường; thủ trưởng các cơ quan liên quan; Chủ tịch và Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 529/QĐ-UBND ngày 11/8/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ KHĐT (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Đ/c Đông – PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đỗ Tiên Đông**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## ĐIỀU LỆ

### Tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh Gia Lai)

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Giải thích từ ngữ

1. Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai (sau đây gọi tắt là Điều lệ) quy định về tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai (sau đây viết tắt là Công ty) thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.
2. Trong phạm vi Điều lệ này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:
  - a) "Cơ quan đại diện Chủ sở hữu", "Chủ sở hữu" là Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.
  - b) "Doanh nghiệp Nhà nước" là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.
  - c) "Người quản lý doanh nghiệp" bao gồm: Chủ tịch công ty, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty.
  - d) "Đơn vị trực thuộc" bao gồm: Chi nhánh (nhà máy), văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh nằm trong cơ cấu của Công ty;
  - e) "Công ty con" là doanh nghiệp do Công ty đầu tư 100% vốn điều lệ hoặc giữ cổ phần, vốn góp chi phối; được tổ chức dưới hình thức công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty liên doanh, công ty ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.
  - f) "Công ty liên kết" là doanh nghiệp mà Công ty nắm giữ cổ phần, vốn góp không chi phối theo quy định của pháp luật.
  - g) "Cổ phần, vốn góp chi phối của Công ty" tại doanh nghiệp khác là số cổ phần hoặc mức vốn góp của Công ty chiếm trên 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp đó.

3. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật doanh nghiệp, pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu và các văn bản khác có liên quan sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

4. Các tham chiếu của Điều lệ này tới quy định của văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

#### Điều 2. Tên công ty, trụ sở chính

I. Tên và địa chỉ, tài khoản giao dịch của công ty

1. Tên công ty

- Tên công ty viết bằng tiếng Việt: Công ty TNHH một thành viên Khai



thác công trình thủy lợi Gia Lai

*Viết tắt:* Công ty KTCT Thủy lợi Gia Lai

- Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: Gia Lai Irrigation Works Operating Limited Company.

2. Địa chỉ trụ sở chính của công ty: 97A Phạm Văn Đồng, phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

- Điện thoại: 0269.3824227.

- Fax: 0269.3824227.

- Website: <http://congykhaitacgialai.vn/>

3. Tài khoản giao dịch:

- Số tài khoản: 0291000352748 tại Ngân hàng Vietcombank – Chi nhánh Gia Lai

- Số tài khoản: 112002668427 tại Ngân hàng Viettinbank – Chi nhánh Gia Lai

- Số tài khoản: 62110000145606 tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Gia Lai

### **Điều 3: Chủ sở hữu công ty**

Tên Chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai

Trụ sở chính: 02 Trần Phú, phường Tây Sơn, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai, Việt Nam

Số điện thoại: 0269.3824404 - Fax: 0269.3824711

Email: [vpubndtinh@gialai.gov.vn](mailto:vpubndtinh@gialai.gov.vn)

### **Điều 4. Hình thức pháp lý và tư cách pháp nhân**

1. Công ty tổ chức và hoạt động dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quy định của Luật doanh nghiệp và Pháp luật có liên quan;

2. Công ty có tư cách pháp nhân và được mở tài khoản tiền Đồng Việt Nam và ngoại tệ tại Kho bạc Nhà nước, các Ngân hàng trong nước và nước ngoài theo các quy định của pháp luật có liên quan;

3. Công ty có vốn và tài sản riêng, chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính khác bằng toàn bộ tài sản của mình;

4. Dấu của doanh nghiệp:

- Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

- Doanh nghiệp có 01 dấu tròn, hình thức và nội dung dấu của doanh nghiệp bao gồm tên, mã số thuế, địa chỉ doanh nghiệp...

- Chủ tịch công ty quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty. Con dấu được khắc theo quy định của pháp luật.

- Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty quản lý và sử dụng con dấu theo quy định của pháp luật.

- Việc quản lý và lưu giữ dấu thực hiện theo quy định của Điều lệ công ty hoặc quy chế do doanh nghiệp có dấu ban hành. Doanh nghiệp sử dụng dấu trong các giao dịch theo quy định của pháp luật.

### **Điều 5. Mục tiêu hoạt động, ngành, nghề kinh doanh**

1. Mục tiêu hoạt động

- Công ty hoạt động với các mục tiêu phục vụ công ích, quản lý, khai thác



tổng hợp công trình thủy lợi, tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp và cấp nước cho dân sinh và các ngành kinh tế khác.

- Sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn Chủ sở hữu công ty, hoàn thành các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Thực hiện nghĩa vụ Nhà nước và đảm bảo lợi ích hợp pháp của Người lao động.

- Chủ đầu tư các dự án: Đầu tư, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa các hệ thống công trình do công ty quản lý và các công trình khác do cấp trên giao.

## 2. Ngành, nghề kinh doanh

a) Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết:

- Lập dự án và thực hiện các chương trình khuyến ngư, hướng dẫn phổ cập các kỹ thuật phương pháp sản xuất nuôi trồng đánh bắt thủy sản nước ngọt trên địa bàn toàn tỉnh; liên doanh, liên kết nuôi trồng thủy sản các hồ chứa do công ty quản lý.

- Tư vấn, lập dự án đầu tư, khảo sát thiết kế, thẩm định giám sát thi công xây dựng công trình Nông nghiệp Phát triển nông thôn.

- Tư vấn quản lý dự án đầu tư.

b) Xây dựng công trình cấp, thoát nước. Chi tiết:

- Xây dựng, sửa chữa nâng cao, hoàn chỉnh công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Gia lai.

c) Hoạt động dịch vụ trồng trọt. Chi tiết:

- Vận hành hệ thống tưới tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp.

d) Dịch vụ đặt chỗ và hỗ trợ các dịch vụ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch. Chi tiết:

- Dịch vụ bán vé vào công trình đầu mối thủy lợi Ayun hạ tham quan các hạng mục và cảnh quan thiên nhiên, nhân tạo.

- Dịch vụ đưa khách tham quan dã ngoại thắng cảnh lòng hồ.

- Dịch vụ đáp ứng các nhu cầu: gửi xe, nhiếp ảnh, câu cá, ăn uống của khách tham quan.

đ) Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp. Chi tiết:

- Nghiên cứu ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản.

e) Sản xuất điện. Chi tiết:

- Sản xuất kinh doanh mua bán điện.

f) Khai thác, xử lý và cung cấp nước.

g) Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí.

## 3. Phạm vi hoạt động

Hoạt động trong phạm vi ngành, nghề kinh doanh được cấp phép trên địa bàn tỉnh Gia Lai và các tỉnh khác trong khu vực theo qui định của Pháp luật.

### **Điều 6. Mức vốn điều lệ**

Tại thời điểm Điều lệ được phê duyệt, vốn điều lệ của công ty là: 2.445.710.637.528 đồng (Bằng chữ: Hai nghìn bốn trăm bốn mươi lăm tỷ, bảy trăm mười triệu, sáu trăm ba mươi bảy nghìn, năm trăm hai mươi tám đồng), theo Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 8/3/2018 của UBND tỉnh về việc phê



duyệt điều chỉnh tăng vốn điều lệ công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Gia Lai.

Vốn điều lệ của công ty có thể thay đổi khi được Chủ sở hữu phê duyệt quyết định thay đổi theo quy định.

### **Điều 7. Người đại diện theo pháp luật**

1. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho doanh nghiệp thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật là người giữ chức vụ Chủ tịch kiêm Giám đốc công ty và được Chủ sở hữu bổ nhiệm theo quy định.

### **Điều 8. Quản lý nhà nước**

Công ty chịu sự quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

### **Điều 9. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty**

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Công ty hình thành, hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội khác trong Công ty hình thành, hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của các tổ chức Chính trị - Xã hội phù hợp với quy định của Pháp luật.

3. Công ty tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, thời gian, điều kiện cần thiết khác để thành viên các tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội thực hiện việc sinh hoạt đầy đủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và nội quy của các tổ chức đó.

## **Chương II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY**

### **Điều 10. Quyền của Công ty**

1. Tự chủ kinh doanh và lựa chọn hình thức tổ chức kinh doanh; chủ động lựa chọn ngành, nghề, địa bàn, hình thức kinh doanh; chủ động điều chỉnh quy mô và ngành, nghề kinh doanh theo quy định của Luật doanh nghiệp, phù hợp với mục tiêu hoạt động và ngành nghề kinh doanh của công ty;

2. Lựa chọn hình thức, phương thức huy động, phân bổ và sử dụng vốn;

3. Chủ động tìm kiếm thị trường, khách hàng và ký kết hợp đồng;

4. Tuyển dụng, thuê và sử dụng lao động theo yêu cầu kinh doanh và theo quy định của pháp luật;

5. Chủ động ứng dụng khoa học và công nghệ để nâng cao hiệu quả kinh doanh và khả năng cạnh tranh;

6. Chiếm hữu, sử dụng, định đoạt tài sản của doanh nghiệp;

7. Từ chối mọi yêu cầu cung cấp các nguồn lực không được pháp luật quy định;

8. Khiếu nại, tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật;



9. Quyền của công ty đối với vốn, tài sản, đầu tư và quản lý tài chính theo quy định của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan;

10. Quyền về quản lý lao động, tiền lương và tổ chức công tác cán bộ, nhân sự theo quy định pháp luật hiện hành;

11. Quyền được hỗ trợ, tạo điều kiện vật chất và các lợi ích tài chính khác khi tham gia hoạt động công ích theo quy định của pháp luật;

12. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 11. Nghĩa vụ của công ty**

1. Công ty có nghĩa vụ đối với vốn, tài sản đầu tư và quản lý tài chính theo quy định của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Nghĩa vụ trong kinh doanh:

a) Kinh doanh đúng ngành, nghề đã đăng ký; đảm bảo chất lượng sản phẩm và dịch vụ;

b) Đổi mới, hiện đại hóa công nghệ và phương thức quản lý để nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh;

c) Bảo đảm quyền và lợi ích của người lao động và quyền tham gia quản lý công ty của người lao động theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán và báo cáo tài chính, báo cáo thống kê theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của Chủ sở hữu;

đ) Tuân thủ các quy định của Nhà nước về quốc phòng, an ninh, văn hóa, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên và môi trường;

e) Thực hiện quản lý rủi ro; bảo hiểm tài sản, trách nhiệm, con người của Công ty trong sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật;

g) Chịu sự giám sát của Nhà nước trong thực hiện các quy định về thang, bảng lương; đơn giá tiền lương; chế độ trả lương đối với người lao động và Người quản lý doanh nghiệp;

h) Chịu sự giám sát, kiểm tra của Chủ sở hữu nhà nước; chấp hành các quyết định về thanh tra của cơ quan tài chính và cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

i) Chịu trách nhiệm trước Chủ sở hữu công ty về việc sử dụng vốn đầu tư để thành lập doanh nghiệp khác hoặc đầu tư vào doanh nghiệp khác;

k) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và được Nhà nước giao.

3. Nghĩa vụ khi tham gia hoạt động công ích theo quy định của pháp luật.

## **Chương III**

### **QUYỀN, TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ SỞ HỮU ĐỐI VỚI CÔNG TY**

#### **Điều 12. Quyền và trách nhiệm của Chủ sở hữu đối với công ty**

1. Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh của công ty;

- Quyết định việc tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá



sản Công ty phù hợp với Đề án tổng thể về sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu doanh nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

2. Phê duyệt sửa đổi và bổ sung Điều lệ công ty;

3. Phê duyệt điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của công ty; thẩm định hồ sơ, phương án bổ sung vốn điều lệ của doanh nghiệp; phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp thực hiện cấp bổ sung vốn điều lệ cho doanh nghiệp theo quy định phù hợp với từng nguồn vốn bổ sung Điều lệ;

4. Quyết định đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghị hưu đối với Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc, Kiểm soát viên;

5. Phê duyệt chủ trương trước khi Chủ tịch công ty quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, kỷ luật, nghị hưu đối với Phó giám đốc, Kế toán trưởng công ty;

6. Phê duyệt chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm; danh mục các dự án đầu tư nhóm A, B hàng năm và thông báo cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, giám sát;

7. Phê duyệt chủ trương góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của công ty tại doanh nghiệp khác; việc tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm công ty con, công ty liên kết;

8. Phê duyệt chủ trương vay, cho vay, bán tài sản và các hợp đồng khác do Điều lệ công ty quy định có giá trị từ 50% vốn điều lệ trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty hoặc một tỷ lệ hoặc giá trị khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty;

9. Phê duyệt báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ hàng năm của doanh nghiệp;

10. Thực hiện quyền và trách nhiệm về tiền lương, thù lao, tiền thưởng và quyền lợi khác của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên theo quy định của pháp luật;

11. Tổ chức thực hiện giám sát, kiểm tra thường xuyên và thanh tra việc chấp hành pháp luật; việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn; việc thực hiện chiến lược, kế hoạch; việc thực hiện chế độ tuyển dụng, tiền lương, tiền thưởng của công ty. Tổ chức thực hiện đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, ngành, nghề kinh doanh được giao và kết quả hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.

12. Thực hiện các quyền và trách nhiệm khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan.

### **Điều 13. Nghĩa vụ của Chủ sở hữu đối với công ty**

1. Vốn điều lệ: Chủ sở hữu có trách nhiệm phê duyệt vốn điều lệ và đầu tư đủ vốn điều lệ của Công ty.

2. Tuân thủ Điều lệ công ty:

Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm của Chủ sở hữu có nghĩa vụ tuân thủ Điều lệ công ty và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những quyết định không đúng thẩm quyền.

3. Về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác:

a) Chủ sở hữu có trách nhiệm về các khoản nợ và tài sản khác trong phạm



vi số vốn điều lệ của Công ty. Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty phải quản lý và điều hành công ty bảo đảm khả năng thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác; xác định và tách biệt tài sản của chủ sở hữu và tài sản của công ty;

b) Chủ sở hữu phải giám sát, kiểm tra, đánh giá các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty. Trường hợp phát hiện công ty gặp khó khăn trong thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác, Chủ sở hữu yêu cầu và chỉ đạo công ty có đề án khắc phục và báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định;

c) Khi công ty lâm vào tình trạng phá sản, Chủ sở hữu chỉ đạo Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty thực hiện thủ tục yêu cầu phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản.

4. Phê duyệt chủ trương đầu tư, mua, bán tài sản và hợp đồng vay, cho vay:

a) Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm của Chủ sở hữu có nghĩa vụ thực hiện đúng thẩm quyền, đúng pháp luật khi phê duyệt chủ trương đầu tư, mua, bán tài sản, hợp đồng vay, cho vay của công ty; giám sát thực hiện các quyết định và phê duyệt của mình;

b) Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty phải thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản, hợp đồng vay, cho vay của công ty theo đúng chủ trương phê duyệt và quy định của pháp luật.

5. Nghĩa vụ bảo đảm quyền kinh doanh theo pháp luật của công ty: Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, trách nhiệm của Chủ sở hữu có nghĩa vụ bảo đảm quyền kinh doanh theo pháp luật của công ty; bảo đảm để Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty chủ động quản lý, điều hành có hiệu quả công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC, QUẢN LÝ CÔNG TY**

#### **Điều 14. Mô hình tổ chức, quản lý Công ty**

1. Công ty được tổ chức theo mô hình: Chủ tịch công ty, Giám đốc, Ban kiểm soát. *Trong đó:* Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc.

2. Cơ cấu tổ chức quản lý của công ty:

a) Bộ máy quản lý, điều hành và kiểm soát của công ty:

+ Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc

+ Ban kiểm soát (gồm 1 kiểm soát viên)

b) Bộ máy giúp việc gồm: các Phó giám đốc, Kế toán trưởng và các phòng ban chuyên môn, nghiệp vụ.

c) Các đơn vị trực thuộc: các chi nhánh (nhà máy), văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, Ban quản lý dự án.

3. Cơ cấu tổ chức quản lý của công ty có thể thay đổi để phù hợp với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

#### **Điều 15. Chủ tịch công ty**

Chủ tịch công ty do Chủ sở hữu công ty quyết định bổ nhiệm. Chủ tịch công ty có nhiệm kỳ không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại. Một cá nhân được bổ nhiệm không quá 02 nhiệm kỳ, trừ trường hợp người được bổ



nhiệm đã có trên 15 năm làm việc liên tục tại công ty đó trước khi được bổ nhiệm lần đầu.

Chủ tịch công ty thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại công ty theo quy định của Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; nhân danh công ty thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ quyền và nghĩa vụ của Giám đốc; chịu trách nhiệm trước pháp luật và chủ sở hữu công ty về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao theo quy định của Điều lệ công ty, Luật doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan.

**Điều 16. Quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch công ty:**

1. Chủ tịch công ty quyết định sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các nội dung sau:

a) Chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm và kế hoạch sản xuất, kinh doanh hằng năm của doanh nghiệp;

b) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó giám đốc, Kế toán trưởng công ty;

c) Góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của Công ty tại các doanh nghiệp khác, việc tiếp nhận công ty con, công ty liên kết;

d) Báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm của công ty.

2. Chủ tịch công ty quyết định các nội dung sau:

a) Quy chế quản lý nội bộ của công ty;

b) Thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh (nhà máy), văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc khác;

c) Cử, giao nhiệm vụ cho Người đại diện phần vốn góp của Công ty tại doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật;

d) Phương án huy động vốn, dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định, dự án đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của doanh nghiệp được phân cấp cho Chủ tịch công ty theo quy định của pháp luật;

e) Các phương án thanh lý, nhượng bán tài sản theo quy định của pháp luật có liên quan;

g) Quyết định hoặc ủy quyền cho Giám đốc quyết định phương án huy động vốn, dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định thuộc thẩm quyền;

h) Các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ của công ty.

3. Thực hiện sắp xếp, tái cơ cấu, đổi mới doanh nghiệp sau khi Đề án được phê duyệt.

4. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định:

+ Điều chỉnh vốn điều lệ; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản công ty;

+ Phê duyệt chủ trương vay nợ nước ngoài.

5. Quản lý và điều hành công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật và quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh trong quản lý sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn; báo cáo kịp thời cho Ủy ban nhân dân tỉnh khi công ty hoạt động thua lỗ, không bảo đảm khả năng thanh toán, không hoàn thành mục



tiêu, nhiệm vụ được giao hoặc những trường hợp sai phạm khác.

7. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về vi phạm gây tổn thất vốn, tài sản của công ty.

8. Thực hiện các quyền, trách nhiệm khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và quy định của pháp luật có liên quan.

### **Điều 17. Nghĩa vụ của Chủ tịch công ty**

1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty, quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

2. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cân trọng tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của công ty và Nhà nước.

3. Trung thành với lợi ích của công ty và Nhà nước. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, địa vị, chức vụ và tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Thông báo kịp thời, đầy đủ và chính xác cho công ty về các doanh nghiệp mà mình và người có liên quan làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp. Thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của công ty.

5. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

### **Điều 18. Chế độ làm việc của Chủ tịch công ty**

1. Lương, thưởng và lợi ích khác của Chủ tịch công ty do Chủ sở hữu công ty quyết định và được tính vào chi phí quản lý của Công ty.

2. Chủ tịch công ty sử dụng bộ máy quản lý, điều hành, bộ máy giúp việc và con dấu của Công ty để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch công ty được quyền tổ chức lấy ý kiến các chuyên gia tư vấn trong và ngoài nước trước khi quyết định các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch công ty. Chi phí lấy ý kiến chuyên gia tư vấn được quy định tại Quy chế quản lý tài chính của Công ty.

3. Các quyết định thuộc thẩm quyền quy định tại Khoản 2 Điều này phải được lập thành văn bản, ký tên với chức danh "Chủ tịch công ty" trong trường hợp Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc.

4. Quyết định của Chủ tịch công ty có giá trị pháp lý kể từ ngày được ký và đóng dấu với chức danh Chủ tịch công ty, trừ trường hợp phải được Chủ sở hữu công ty chấp thuận.

5. Chủ tịch công ty làm việc hàng ngày tại Công ty. Trường hợp vắng mặt ở Việt Nam trên 30 ngày thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác để thực hiện quyền, nhiệm vụ của Chủ tịch công ty và được sự chấp thuận của Chủ sở hữu công ty; các trường hợp khác về ủy quyền thực hiện theo quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

### **Điều 19. Giám đốc công ty**

1. Giám đốc công ty do Chủ tịch công ty kiêm nhiệm theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Giám đốc có nhiệm vụ điều hành các hoạt động hàng ngày của công ty và có quyền sau đây:

a) Tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, phương án kinh doanh, kế hoạch đầu tư của công ty;



- b) Tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết, quyết định của Chủ tịch công ty và của cơ quan đại diện chủ sở hữu công ty;
  - c) Quyết định các công việc hằng ngày của công ty;
  - d) Ban hành quy chế quản lý nội bộ của công ty trừ các quy chế thuộc thẩm quyền của Chủ tịch công ty theo phân cấp quản lý;
  - đ) Ký kết hợp đồng, giao dịch nhân danh công ty, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch công ty;
  - e) Bổ nhiệm, thuê, miễn nhiệm, cách chức, chấm dứt hợp đồng đối với các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Chủ tịch công ty;
  - g) Tuyển dụng lao động;
  - h) Hàng năm, xây dựng kế hoạch kinh doanh trình cấp có thẩm quyền quyết định để thực hiện;
  - i) Lập kế hoạch tài chính trình Ủy ban dân dân tỉnh và cơ quan tài chính phê duyệt;
  - k) Kiến nghị phương án tổ chức lại công ty, khi xét thấy cần thiết;
  - l) Kiến nghị phân bổ và sử dụng lợi nhuận sau thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của công ty;
  - m) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
3. Giám đốc có các nghĩa vụ sau:
- a) Tuân thủ pháp luật, Điều lệ, nghị quyết, quyết định của cấp có thẩm quyền trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao;
  - b) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty;
  - c) Trung thành với lợi ích của Công ty. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
  - d) Thông báo kịp thời, đầy đủ và chính xác cho Công ty về các doanh nghiệp mà Giám đốc và người có liên quan làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp. Thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của Công ty;
  - đ) Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật; tiến hành kinh doanh hoặc giao dịch khác không nhằm phục vụ lợi ích của Công ty và gây thiệt hại cho người khác; thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty;
  - e) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

## **Điều 20. Hợp đồng, giao dịch với những người có liên quan**

- 1. Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty:
  - a) Không được để vợ hoặc chồng, bố, bố nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của mình giữ chức danh Kế toán trưởng, thủ quỹ của Công ty;
  - b) Báo cáo Chủ sở hữu công ty về các hợp đồng kinh tế, dân sự của Công ty ký kết với vợ hoặc chồng, bố, bố nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của Chủ tịch công ty, Giám đốc. Trường hợp phát hiện hợp đồng có mục đích tư lợi mà hợp đồng chưa được ký kết thì có quyền yêu cầu Chủ tịch



công ty, Giám đốc không được ký kết hợp đồng đó. Nếu hợp đồng đã được ký kết thì bị coi là vô hiệu, Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty phải bồi thường thiệt hại cho Công ty và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Các trường hợp khác thực hiện theo Luật doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ công ty và quyết định của Chủ sở hữu công ty (nếu có).

**Điều 21. Giúp việc cho Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc có các Phó giám đốc, Kế toán trưởng và các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ**

1. Phó Giám đốc giúp Chủ tịch, Giám đốc quản lý, điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền của Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

Số lượng Phó Giám đốc không quá 03 người. Chủ tịch công ty quyết định số lượng Phó Giám đốc theo quy mô và đặc điểm sản xuất, kinh doanh của Công ty trong quá trình hoạt động. Trường hợp đặc biệt cần nhiều hơn 03 Phó Giám đốc, Chủ tịch công ty đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Kế toán trưởng giúp Chủ tịch, Giám đốc công ty về lĩnh vực tài chính kế toán theo quy định của pháp luật; có tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về kế toán và pháp luật có liên quan.

3. Các phòng, ban chuyên môn, nghiệp vụ: có chức năng tham mưu, kiểm tra, giúp việc Chủ tịch công ty, Giám đốc, các Phó giám đốc quản lý, điều hành công ty, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được công ty giao.

Cơ cấu tổ chức, số lượng, tên gọi và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ do Chủ tịch công ty quyết định theo thẩm quyền.

**Điều 22. Đơn vị trực thuộc**

1. Các đơn vị trực thuộc công ty gồm: các Chi nhánh (nhà máy), văn phòng đại diện và các địa điểm kinh doanh là đơn vị hạch toán phụ thuộc.

2. Đơn vị hạch toán phụ thuộc là đơn vị không có vốn và tài sản riêng. Toàn bộ vốn, tài sản của đơn vị hạch toán phụ thuộc được hạch toán kế toán tập trung tại Công ty và thuộc sở hữu của Công ty. Đơn vị hạch toán phụ thuộc Công ty được đăng ký kinh doanh, có con dấu và trụ sở riêng, được ký kết các hợp đồng kinh tế, thực hiện các hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính, tổ chức và nhân sự theo phân cấp, ủy quyền của Giám đốc công ty và được quy định trong quy chế hoạt động của đơn vị hạch toán phụ thuộc do Chủ tịch công ty ban hành. Công ty chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính phát sinh đối với các cam kết của các đơn vị hạch toán phụ thuộc.

3. Tùy thuộc vào phạm vi, quy mô, địa bàn hoạt động công ty thành lập các Chi nhánh (nhà máy), văn phòng đại diện và các địa điểm kinh doanh tại địa bàn cấp Huyện (thị xã, thành phố thuộc tỉnh) hoặc liên huyện để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo phân cấp, ủy quyền của công ty. Chủ tịch công ty quyết định việc thành lập mới, điều chỉnh phạm vi hoạt động hoặc chấm dứt hoạt động các Chi nhánh (nhà máy), văn phòng đại diện và các địa điểm kinh doanh phù hợp với tình hình hoạt động của công ty và đảm bảo theo quy định.

**Điều 23. Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát công ty chỉ có 01 Kiểm soát viên. Kiểm soát viên đó đồng



thời là Trưởng Ban kiểm soát (Sau đây gọi là Kiểm soát viên).

Kiểm soát viên do Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm. Nhiệm kỳ không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 nhiệm kỳ liên tục tại công ty.

2. Kiểm soát viên có nghĩa vụ sau đây:

- a) Giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh;
- b) Giám sát, đánh giá thực trạng hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của công ty;
- c) Giám sát và đánh giá việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch công ty, Giám đốc công ty;
- d) Giám sát, đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ quy chế kiểm toán nội bộ, quy chế quản lý và phòng ngừa rủi ro, quy chế báo cáo, quy chế quản trị nội bộ khác của công ty;
- đ) Giám sát tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ sách kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan;
- e) Giám sát hợp đồng, giao dịch của công ty với các bên có liên quan;
- g) Giám sát thực hiện dự án đầu tư lớn; hợp đồng, giao dịch mua, bán; hợp đồng, giao dịch kinh doanh khác có quy mô lớn; hợp đồng, giao dịch kinh doanh bất thường của công ty;
- h) Lập và gửi báo cáo đánh giá, kiến nghị về nội dung quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e và g khoản này cho Ủy ban nhân dân tỉnh;
- i) Thực hiện nghĩa vụ khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Kiểm soát viên có quyền sau đây:

- a) Tham gia các cuộc họp của công ty, các cuộc tham vấn, trao đổi chính thức và không chính thức của Ủy ban nhân dân tỉnh với công ty; có quyền chất vấn Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc về kế hoạch, dự án, chương trình đầu tư phát triển và các quyết định khác trong quản lý, điều hành công ty;
- b) Xem xét sổ sách kế toán, báo cáo, hợp đồng, giao dịch và tài liệu khác của công ty; kiểm tra công việc quản lý, điều hành của Chủ tịch công ty, Giám đốc khi xét thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh;
- c) Yêu cầu Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc, các Phó giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý khác báo cáo, cung cấp thông tin trong phạm vi quản lý và hoạt động đầu tư, kinh doanh của công ty.
- d) Yêu cầu người quản lý công ty báo cáo về thực trạng tài chính và kết quả kinh doanh của công ty con khi xét thấy cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- đ) Trường hợp phát hiện Chủ tịch công ty và những người quản lý khác làm trái các quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của họ hoặc có nguy cơ làm trái các quy định đó; hoặc phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, làm trái các quy định về quản lý kinh tế, trái quy định Điều lệ công ty hoặc các quy chế quản trị nội bộ công ty phải báo cáo ngay cho Ủy ban nhân dân tỉnh và cá nhân có liên quan.



**Điều 24. Chế độ hoạt động của Kiểm soát viên**

Chế độ làm việc thực hiện theo Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và các văn bản pháp luật có liên quan.

**Điều 25. Trách nhiệm của Kiểm soát viên**

1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty, quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ của Kiểm soát viên.

2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất để bảo vệ lợi ích của Nhà nước, công ty và lợi ích hợp pháp của các bên tại công ty.

3. Trung thành với lợi ích của Nhà nước và công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Trường hợp vi phạm trách nhiệm quy định tại Điều này mà gây thiệt hại cho công ty thì Kiểm soát viên phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm và thiệt hại còn có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật; hoàn trả lại cho công ty mọi thu nhập và lợi ích có được do vi phạm trách nhiệm quy định tại Điều này.

5. Báo cáo kịp thời cho Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời yêu cầu Kiểm soát viên chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả trong trường hợp phát hiện Kiểm soát viên đó vi phạm quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm được giao.

6. Báo cáo kịp thời cho Ủy ban nhân dân tỉnh và cá nhân có liên quan, đồng thời yêu cầu cá nhân đó chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả trong trường hợp sau đây:

a) Phát hiện người quản lý doanh nghiệp và cá nhân khác làm trái quy định về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của họ hoặc có nguy cơ làm trái quy định đó;

b) Phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, trái quy định Điều lệ công ty hoặc quy chế quản lý nội bộ công ty.

**Điều 26. Hình thức tham gia quản lý của người lao động**

Người lao động tham gia quản lý công ty thông qua các hình thức và tổ chức sau đây:

1. Hội nghị toàn thể hoặc Hội nghị đại biểu người lao động Công ty.

2. Tổ chức công đoàn Công ty.

3. Ban Thanh tra nhân dân.

4. Thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

**Điều 27. Nội dung tham gia quản lý công ty của người lao động**

1. Người lao động có quyền tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến và đề xuất với cấp có thẩm quyền các vấn đề sau:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện các nội quy, quy chế nội bộ Công ty liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động;

b) Nội dung của dự thảo hoặc dự thảo sửa đổi, bổ sung thỏa ước lao động tập thể trước khi ký kết;

c) Các giải pháp nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hạ giá



thành, tiết kiệm nguyên vật liệu, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc, sắp xếp bố trí lao động;

d) Phương án tổ chức lại, chuyển đổi Công ty;

đ) Tham gia bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh quản lý, điều hành Công ty khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật;

e) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Tập thể người lao động trong Công ty có quyền tham gia giám sát:

a) Việc thực hiện nghị quyết Hội nghị người lao động;

b) Việc thực hiện các nội quy, quy định, quy chế, Điều lệ của Công ty; thực hiện thỏa ước lao động tập thể; thực hiện hợp đồng lao động; thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động;

c) Việc thu và sử dụng các loại quỹ do người lao động đóng góp;

d) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp lao động; kết quả thi đua, khen thưởng hàng năm.

3. Hàng năm Công ty có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn tổ chức Hội nghị người lao động để bàn giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh mà Chủ tịch công ty đã thông qua; đánh giá việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể, các nội quy, quy chế của Công ty và những vấn đề khác liên quan tới quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

4. Quan hệ giữa công ty và người lao động thực hiện theo các quy định pháp luật về lao động.

## Chương V QUẢN LÝ TÀI CHÍNH

### **Điều 28. Vốn điều lệ**

1. Vốn điều lệ quy định tại Điều 6 của Điều lệ này có thể thay đổi trong quá trình hoạt động. Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt thay đổi vốn điều lệ cho Công ty căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ, chiến lược phát triển và mở rộng quy mô, hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc thù hoạt động của Công ty. Mức vốn điều lệ điều chỉnh được xác định tối thiểu cho 3 năm kể từ năm quyết định điều chỉnh vốn điều lệ.

2. Hồ sơ, thủ tục và phương pháp xác định vốn điều lệ; quyền, trách nhiệm và nguồn bổ sung vốn điều lệ theo quy định tại Nghị định 91/2015/NĐ-CP và các quy định của pháp luật.

### **Điều 29. Quản lý tài chính công ty**

Quản lý tài chính của Công ty thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính Công ty do Chủ sở hữu ban hành phù hợp với quy định có liên quan của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP, bao gồm những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Quản lý và sử dụng vốn, tài sản của Công ty, trong đó có hoạt động đầu tư vốn ra ngoài Công ty; quyền, trách nhiệm của Công ty khi đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác; cơ chế quản lý, quyền, trách nhiệm, thù lao, tiền lương, thưởng, quyền lợi và tiêu chuẩn Người đại diện của công ty tại doanh nghiệp khác.



2. Quản lý doanh thu, chi phí và kết quả hoạt động kinh doanh, trong đó có quy định về phân phối thu nhập, sử dụng các quỹ.
3. Kế hoạch tài chính, chế độ kế toán, thống kê và kiểm toán.
4. Những nội dung khác có liên quan.

## **Chương VI**

### **TỔ CHỨC LẠI, CHUYỂN ĐỔI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN CÔNG TY**

#### **Điều 30. Tổ chức lại Công ty**

Các hình thức, điều kiện, thẩm quyền quyết định, hồ sơ, trình tự, thủ tục tổ chức lại Công ty thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020, các quy định hiện hành về thành lập, tổ chức lại, giải thể công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên là công ty con của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu và các văn bản pháp luật có liên quan.

#### **Điều 31. Chuyển đổi sở hữu Công ty**

Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc chuyển đổi Công ty thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên hoặc công ty cổ phần theo quy định của pháp luật có liên quan.

#### **Điều 32. Tạm ngừng kinh doanh**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc tạm ngừng kinh doanh của Công ty theo đề nghị của Chủ tịch công ty. Quyết định tạm ngừng kinh doanh của Ủy ban nhân dân tỉnh phải được lập thành văn bản.

2. Công ty tổ chức thực hiện tạm ngừng kinh doanh theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh phù hợp với Điều 206 của Luật doanh nghiệp năm 2020, Điều 23 của Nghị định số 172/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013, pháp luật về thành lập doanh nghiệp, pháp luật về thuế và pháp luật có liên quan.

#### **Điều 33. Giải thể Công ty**

1. Công ty bị giải thể trong trường hợp sau đây:

- a) Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ công ty mà không có quyết định gia hạn;
- b) Theo nghị quyết, quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;
- c) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác.

2. Doanh nghiệp chỉ được giải thể khi bảo đảm thanh toán hết các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác và không trong quá trình giải quyết tranh chấp tại Tòa án hoặc Trọng tài.

3. Việc giải thể được thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020 và quy định khác của pháp luật có liên quan.

#### **Điều 34. Phá sản Công ty**

Việc phá sản Công ty được thực hiện theo quy định của Luật phá sản.

## **Chương VII**

### **CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, CÔNG KHAI THÔNG TIN**



**Điều 35. Trách nhiệm báo cáo và thông tin**

1. Giám đốc có trách nhiệm ký gửi cho Chủ sở hữu và người có liên quan những tài liệu sau đây theo định kỳ hàng quý, năm :

- a) Báo cáo về tình hình kinh doanh của công ty;
- b) Báo cáo tài chính;
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty và các báo cáo khác theo quy định.

2. Chủ tịch công ty có quyền yêu cầu Người quản lý doanh nghiệp, các lao động quản lý của Công ty cung cấp mọi hồ sơ, tài liệu liên quan đến tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch công ty.

**Điều 36. Báo cáo và thông tin cho Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Chủ tịch công ty kiêm giám đốc lập và gửi Ủy ban nhân dân tỉnh những tài liệu sau đây:

- a) Báo cáo về tình hình kinh doanh và tài chính của Công ty;
- b) Báo cáo về tình hình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch công ty kiêm giám đốc theo nội dung được Chủ sở hữu phê duyệt;
- c) Các tài liệu khác theo quy định của Điều lệ này và của pháp luật về chế độ thông tin, báo cáo của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

2. Kiểm soát viên trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

- a) Báo cáo kết quả kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cẩn trọng của Chủ tịch công ty, Giám đốc trong tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, trong quản lý điều hành công việc kinh doanh của Công ty;
- b) Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh;
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý và các tài liệu khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật về chế độ báo cáo, thông tin của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

3. Các báo cáo định kỳ được lập và trình hàng quý. Báo cáo đột xuất được lập và gửi theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh trong từng trường hợp.

**Điều 37. Công khai thông tin**

1. Người đại diện theo pháp luật của Công ty quyết định và chịu trách nhiệm việc công khai thông tin ra bên ngoài của công ty và công bố thông tin theo quy định. Bộ phận lưu giữ hồ sơ, tài liệu của công ty chỉ được cung cấp thông tin ra bên ngoài theo quyết định của người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc người được người đại diện theo pháp luật của Công ty ủy quyền.

2. Biểu mẫu, nội dung và nơi gửi thông tin thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.

3. Trường hợp có yêu cầu thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, người đại diện theo pháp luật của Công ty là người chịu trách nhiệm trong tổ chức cung cấp thông tin theo đúng quy định pháp luật về thanh tra, kiểm tra.



## Chương VIII

### SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC

#### **Điều 38. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty**

Khi có sự thay đổi nội dung Điều lệ công ty thì Chủ tịch công ty trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Khi pháp luật có thay đổi khác với nội dung quy định Điều lệ thì thực hiện theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 39. Nguyên tắc giải quyết tranh chấp nội bộ**

Việc giải quyết tranh chấp nội bộ trong Công ty trước hết phải được thực hiện theo phương thức thương lượng, hòa giải. Trường hợp giải quyết tranh chấp nội bộ theo phương thức thương lượng, hòa giải không đạt được kết quả thì bất kỳ bên nào cũng có quyền đưa tranh chấp ra các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.

## Chương IX

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### **Điều 40. Hiệu lực thi hành**

Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, thay thế cho Điều lệ đã được phê duyệt tại quyết định 529/QĐ-UB ngày 11/8/2010 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt phương án chuyển đổi Công ty khai thác công trình thủy lợi thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty TNHH một thành viên khai thác công trình thủy lợi Gia Lai;

#### **Điều 41. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, Công ty, các đơn vị và cá nhân có liên quan có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Điều lệ công ty.

2. Các quy chế nội bộ của Công ty phải tuân thủ nguyên tắc, nội dung của Điều lệ.

3. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được quy định tại Điều lệ hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ thì những quy định của pháp luật đó được áp dụng để điều chỉnh hoạt động của Công ty.

#### **Điều 42. Các nội dung khác**

Các nội dung khác do Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc tổ chức được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền quyết định nhưng không trái pháp luật./.